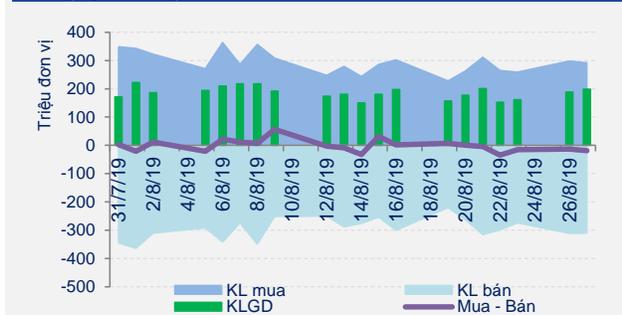
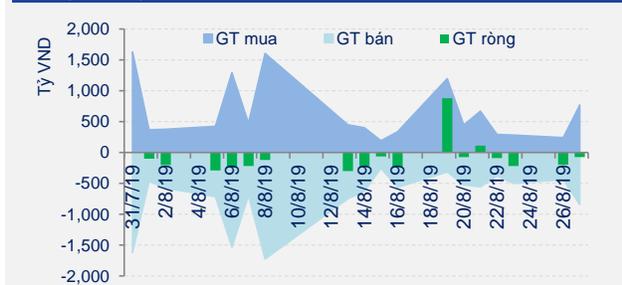


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/8/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	976.79	102.86
% Thay đổi	↓ -0.62%	↑ 0.05%
KLGD (CP)	198,871,499	23,482,463
GTGD (tỷ đồng)	4,568.05	357.94
Tổng cung (CP)	310,120,640	46,257,900
Tổng cầu (CP)	291,760,570	50,231,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25,213,610	1,236,355
KL mua (CP)	24,465,810	1,331,340
GTmua (tỷ đồng)	770.36	11.50
GT bán (tỷ đồng)	846.17	21.31
GT ròng (tỷ đồng)	(75.81)	(9.80)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.31%	13.0	2.5	2.0%
Công nghiệp	↑ 0.22%	15.0	3.2	33.9%
Dầu khí	↑ 0.67%	19.2	2.4	4.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.35%	17.9	4.7	8.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.05%	13.2	2.5	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.99%	20.1	5.8	8.2%
Ngân hàng	↓ -0.51%	11.4	2.3	16.7%
Nguyên vật liệu	↓ -0.62%	14.0	1.7	8.0%
Tài chính	↓ -0.77%	22.2	4.1	15.6%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.47%	15.1	3.1	1.5%
VN - Index	↓ -0.62%	16.6	3.9	104.4%
HNX - Index	↑ 0.05%	9.2	1.6	-4.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục giảm trong phiên thứ ba liên tiếp trong bối cảnh mà chứng khoán Mỹ hồi kỹ thuật trong phiên đêm qua. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 6,09 điểm (-0,62%) xuống 976,79 điểm; HNX-Index tăng 0,05 điểm (+0,05%) lên 102,86 điểm. Thanh khoản xấp xỉ so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.023 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 223 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.394 tỷ đồng. Hai sàn trái chiều khiến cho độ rộng thị trường là trung tính với 235 mã tăng, 117 mã tham chiếu, 240 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong phần lớn thời gian; tuy nhiên, khi về chiều, áp lực cung gia tăng khiến VN-Index giảm xuống dưới tham chiếu và trong phiên ATC, cung tăng mạnh khiến chỉ số này giảm hơn 6 điểm. Các trụ cột thị trường phần lớn kết phiên trong sắc đỏ như VIC (-1,8%), VCB (-1,7%), VNM (-1,2%), SAB (-1,2%), NVL (-2,1%), MSN (-1,3%), BID (-0,9%), HPG (-1,8%), BVH (-1%), VRE (-1,1%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số trụ cột giữ được sắc xanh như VHM (+0,8%), GAS (+0,4%), VPB (+1,5%), TCB (+0,9%), POW (+1,9%), PLX (+0,7%), EIB (+1,8%), VJC (+0,5%)... Trên sàn HNX, các mã như VCS (+3,7%), PHP (+2,9%), VCR (+9,8%)... tăng giá giúp HNX-Index kết phiên trong sắc xanh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục trong phiên sáng theo đà hồi phục của thị trường Mỹ trong đêm qua. Tuy nhiên, diễn biến này không được duy trì trong phiên chiều khi mà tâm lý thị trường là thực sự yếu. Dòng tiền mua lên yếu dần đi, trong khi đó bên bán dần trở nên chủ động hơn, đi kèm với đó là việc lực cung tăng trong phiên ATC đã khiến VN-Index kết phiên hiện tại có lẽ vẫn là những diễn biến khó đoán trước từ cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung. Khối ngoại duy trì đà bán ròng với khoảng 85 tỷ đồng trên hai sàn trong phiên hôm nay là một điểm nhấn tiêu cực. Trên góc nhìn kỹ thuật, tín hiệu của VN-Index đã trở nên xấu hơn khi đánh mất ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 981 điểm (MA20), rất may là ngưỡng hỗ trợ trung hạn quanh 975 điểm (MA50) vẫn được giữ vững. Chúng tôi duy trì quan điểm đây vẫn là giai đoạn nhạy cảm của thị trường và nhà đầu tư nên thận trọng với các quyết định. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/8, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co trong khoảng giá 975-981 điểm (MA20-50). Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua mới trong giai đoạn. Các vị thế trung và dài hạn vẫn có thể nắm giữ và theo dõi diễn biến thị trường.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **27/8/2019**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 988,49 điểm. Tuy nhiên, khi về chiều, áp lực cung có sự gia tăng đã khiến chỉ số dần giảm xuống dưới tham chiếu và trong phiên ATC, cung tăng mạnh khiến chỉ số kết phiên tại mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 6,09 điểm (-0,62%) xuống 976,79 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 2.300 đồng, VCB giảm 1.300 đồng, VNM giảm 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM tăng 700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 103,33 điểm. Nhưng khi về chiều, áp lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm dần xuống dưới tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 102,36 điểm. Trong phiên ATC, cầu gia tăng giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,05 điểm (+0,05%) lên 102,86 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 3.200 đồng, PHP tăng 300 đồng, VCR tăng 2.200 đồng. Ở chiều ngược lại, PVI giảm 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 75,86 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 825 nghìn cổ phiếu. VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 49 tỷ đồng tương ứng với 410 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 31,6 tỷ đồng tương ứng với 408 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVD là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 22,8 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 9,84 tỷ đồng. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 16,7 tỷ đồng tương ứng với 805 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHS với 602 triệu đồng tương ứng với 75,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,4 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp và chỉ số hiện đang ở ngay trên ngưỡng 975 điểm (MA50), thanh khoản khớp lệnh xấp xỉ so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 151 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 981 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 975 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 957 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/8, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co trong khoảng giá 975-981 điểm (MA20-50).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ sau hai phiên giảm liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên ngay trên ngưỡng 102,8 điểm (MA20), thanh khoản khớp lệnh suy giảm và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 21 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102,8 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104,2 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/8, HNX-Index có thể sẽ hồi phục kỹ thuật do chỉ số hiện đang rất sát ngưỡng hỗ trợ 102,8 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 42,45 - 43,2 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 450.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 600.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 16 đồng	Ngày 27/8, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.130 đồng (tăng 16 đồng).

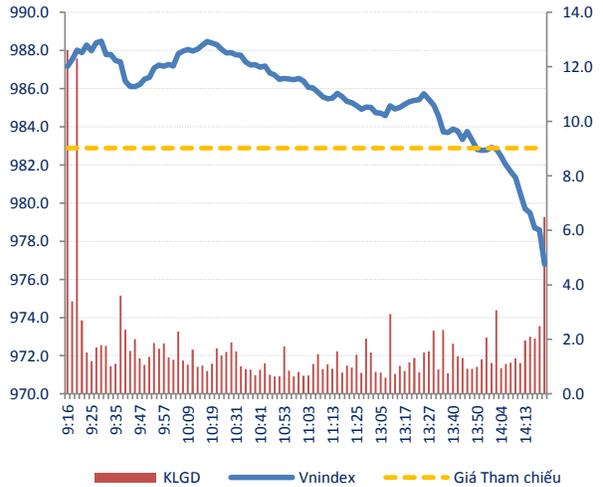
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,15 USD/ounce tương ứng 0,27% lên mức 1.541,35 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,192 điểm tương ứng với 0,2% xuống 97,798 điểm. USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,1113 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2256 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 105,84 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,44 USD/thùng tương ứng 0,82% lên mức 54,08 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/8, chỉ số Dow Jones tăng 269,93 điểm tương ứng 1,05% lên 25.898,83 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 101,97 điểm tương ứng 1,32% lên 7.853,73 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 31,27 điểm tương ứng 1,1% lên 2.878,38 điểm.

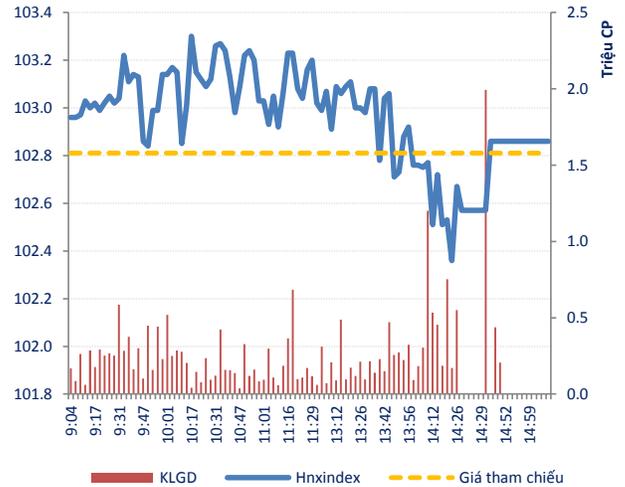


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



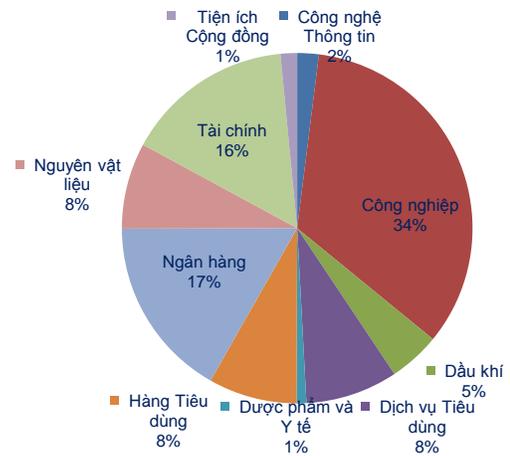
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



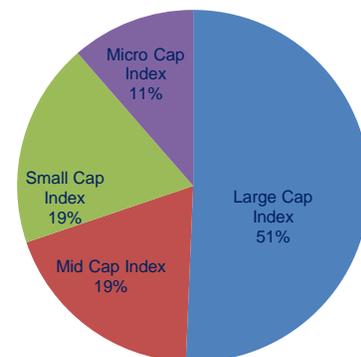
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	1,242,290	HPG	997,800
2	HDB	737,670	STB	806,170
3	TCD	600,000	PVT	725,620
4	POW	577,120	VRE	595,310
5	HAG	378,130	SSI	474,440

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	1,014,100	PVS	804,920
2	HPM	46,100	SHS	75,600
3	TIG	29,300	PVX	60,000
4	AMV	17,500	MEC	34,800
5	NBC	14,100	PPE	32,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	26.80	27.00	↑ 0.75%	27,498,880
GMD	28.30	27.90	↓ -1.41%	11,570,150
MBB	23.30	23.30	→ 0.00%	11,416,330
HPG	22.80	22.40	↓ -1.75%	9,238,960
PVD	17.95	18.40	↑ 2.51%	5,857,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.30	6.30	→ 0.00%	3,619,470
PVS	20.60	20.50	↓ -0.49%	2,757,898
VC9	9.50	9.50	→ 0.00%	1,135,500
ACB	22.50	22.50	→ 0.00%	1,016,097
ACM	0.50	0.60	↑ 20.00%	990,500

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PLP	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%
PIT	4.60	4.92	0.32	↑ 6.96%
KDC	18.70	20.00	1.30	↑ 6.95%
AGF	3.60	3.85	0.25	↑ 6.94%
HRC	41.90	44.80	2.90	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
DST	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
TMX	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
SD5	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%
MPT	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1901	0.92	0.81	-0.11	↓ -11.96%
CMWG190	7.22	6.54	-0.68	↓ -9.42%
CHPG1904	1.95	1.77	-0.18	↓ -9.23%
CPNJ1901	2.50	2.30	-0.20	↓ -8.00%
TNT	2.15	2.00	-0.15	↓ -6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VDL	24.30	21.90	-2.40	↓ -9.88%
KTS	16.30	14.70	-1.60	↓ -9.82%
DPC	29.70	26.80	-2.90	↓ -9.76%
VGP	22.90	20.70	-2.20	↓ -9.61%
HAT	35.50	32.10	-3.40	↓ -9.58%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	27,498,880	3.0%	311	86.8	2.6
GMD	11,570,150	3250.0%	1,995	14.0	1.4
MBB	11,416,330	19.9%	3,230	7.2	1.4
HPG	9,238,960	19.3%	2,898	7.7	1.4
PVD	5,857,900	3.8%	1,239	14.8	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,619,470	11.9%	1,669	3.8	0.4
PVS	2,757,898	8.9%	2,345	8.7	0.8
VC9	1,135,500	0.2%	26	362.8	0.6
ACB	1,016,097	25.7%	3,438	6.5	1.2
ACM	990,500	-1.2%	(114)	-	0.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PLP	↑ 7.0%	14.4%	2,246	4.4	0.7
PIT	↑ 7.0%	-16.3%	(1,316)	-	0.6
KDC	↑ 7.0%	1.3%	509	39.3	0.7
AGF	↑ 6.9%	-32.5%	(4,212)	-	0.4
HRC	↑ 6.9%	1.4%	250	178.9	2.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 20.0%	-1.2%	(114)	-	0.1
DST	↑ 11.1%	-3.4%	(365)	-	0.1
TMX	↑ 10.0%	9.0%	1,559	9.2	0.9
SD5	↑ 10.0%	3.7%	682	9.7	0.4
MPT	↑ 10.0%	14.0%	1,492	1.5	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	1,242,290	3.8%	1,239	14.8	0.5
HDB	737,670	17.0%	2,989	8.9	1.4
TCD	600,000	17.2%	2,180	5.7	1.0
POW	577,120	7.1%	833	15.8	1.2
HAG	378,130	-2.2%	(381)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	1,014,100	11.9%	1,669	3.8	0.4
HPM	46,100	15.9%	1,326	8.1	1.4
TIG	29,300	6.5%	777	4.1	0.3
AMV	17,500	42.8%	6,308	2.7	0.8
NBC	14,100	13.7%	1,719	3.5	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	409,877	4.4%	1,454	84.3	5.0
VHM	290,068	31.3%	4,770	18.2	5.5
VCB	283,729	25.2%	4,731	16.2	3.7
VNM	207,224	38.3%	6,060	19.6	7.3
GAS	195,032	27.1%	6,517	15.6	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,480	25.7%	3,438	6.5	1.2
VCS	14,222	44.0%	8,055	11.3	4.6
VCG	11,661	8.1%	1,415	18.7	1.8
PVS	9,798	8.9%	2,345	8.7	0.8
PVI	8,343	10.9%	3,317	10.9	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CMG	3.14	9.0%	1,632	24.7	2.1
BMI	2.67	6.2%	1,515	17.6	1.1
HVG	2.60	6.0%	546	6.1	0.4
VNE	2.60	-2.4%	(287)	-	0.3
LGC	2.47	8.8%	1,622	27.1	3.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSQ	6.53	1.2%	128	14.0	0.2
VC1	5.66	7.4%	1,428	9.2	0.7
MCO	4.84	0.1%	16	150.8	0.2
CMC	4.67	-1.3%	(160)	-	0.8
ACM	4.49	-1.2%	(114)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
